

*Thường Xuân, ngày 25 tháng 3 năm 2022*

Số: 01/2022/QĐST- DS

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357; Điều 463; Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2021/TLST – DS ngày 02 tháng 11 năm 2021.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

**XÉT THẤY**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Bà Hà Thị C, sinh năm: 1959

Ông Phùng Duy M, sinh năm: 1957

Cùng địa chỉ: Thôn TL, xã T1, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị Phùng Thị H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn TL, xã T1, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Bà Đỗ Thị Y, sinh năm: 1975

Địa chỉ: Trường Tiểu học XL, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

+ Về tổng số nợ: Hai bên tự nguyện thỏa thuận bà Đỗ Thị Y còn nợ bà Hà Thị C, ông Phùng Duy M số tiền 15.000.000đ (*mười lăm triệu đồng*), quá trình giải quyết vụ án bà Đỗ Thị Y đã trả cho bà Hà Thị C, ông Phùng Duy M được số tiền 2.000.000đồng. Tính đến ngày 17/3/2022, bà Đỗ Thị Y còn nợ bà Hà Thị C, ông Phùng Duy M số tiền 13.000.000đ (*mười ba triệu đồng*), lãi suất không yêu cầu.

**2. Về cách thức, thời gian trả tiền:** Tổng số tiền 13.000.000đ (*mười ba triệu đồng*), lịch trả nợ cụ thể: Tính từ ngày 01/4/2022 đến ngày 30/8/2022 bà Đỗ Thị Y phải trả toàn bộ số tiền 13.000.000đ (*mười ba triệu đồng*) cho bà Hà Thị C, ông Phùng Duy M.

+ *Về án phí:* Bà Hà Thị C, ông Phùng Duy M nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm của vụ án là 325.000đ (*ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng*). Bà Hà Thị C, ông Phùng Duy M đã nộp 375.000đ (*ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân theo biên lai thu tiền tạm ứng áp phí số 0015265 ngày 02/11/2021, trừ đi số tiền án phí bà C, ông M nhận nộp là 325.000đ, bà C, ông M còn được nhận lại số tiền 50.000đ tại Chi cục Thi hành án huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Kể từ ngày bà Hà Thị C, ông Phùng Duy M có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên, hàng tháng bà Đỗ Thị Y phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(*đã ký*)

**Lê Thị Tâm**